

Số: 77 /2025/BCQT-NHNA

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024

Kính gửi

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á (Nam A Bank)**
- Địa chỉ trụ sở: **201 – 203 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 4, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh**
- Điện thoại: **(84-28) 3929 6699** Fax: **(84-28) 3929 6688**
- Vốn điều lệ: **13.725.505.530.000 đồng**
- Mã chứng khoán: **NAB**
- Mô hình quản trị công ty: **Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc**
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: **Đã thực hiện**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):

Trong năm 2024, Nam A Bank đã tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 vào ngày 29/03/2024 và 01 lần thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 29/07/2024 để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua trong năm 2024 như sau:

Nghị quyết	Ngày	Nội dung
Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	29/03/2024	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua Báo cáo kết quả quản trị hoạt động ngân hàng, hoạt động của các ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị năm 2023 và định hướng công tác quản trị năm 2024.2. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024.3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023.4. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán độc lập.5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.6. Thông qua Tờ trình về việc thông qua danh sách Công ty kiểm toán độc lập năm 2025.7. Thông qua Tờ trình về ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm tài chính 2024.

Nghị quyết	Ngày	Nội dung
		8. Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Nam Á và Ngành nghề kinh doanh tại Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp. 9. Thông qua Tờ trình về việc tăng vốn điều lệ năm 2024. 10. Thông qua Tờ trình về việc thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ. 11. Thông qua Tờ trình về việc niêm yết trái phiếu Ngân hàng TMCP Nam Á phát hành ra công chúng. 12. Thông qua Tờ trình về việc góp vốn, mua cổ phần. 13. Thông qua Tờ trình về chủ trương tham gia tái cơ cấu Quỹ tín dụng nhân dân. 14. Thông qua Tờ trình về việc phát triển mạng lưới kinh doanh ra thị trường quốc tế. 15. Thông qua Tờ trình về việc Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung thành viên HĐQT và BKS Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021-2026). 16. Thông qua Tờ trình về việc bổ sung thành viên HĐQT Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021-2026). 17. Thông qua Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021-2026).
Nghị quyết ĐHĐCĐ (Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2024)	29/07/2024	Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Nam Á.

II. Hội đồng quản trị:

2.1 Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Ngô Phúc Vũ	Chủ tịch HĐQT (Thành viên không điều hành)	15/04/2016 (bắt đầu trở thành thành viên HĐQT nhiệm kỳ VII (2016 – 2021))	-
2	Ông Trần Ngọc Tâm	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT (Thành viên không điều hành)	09/12/2022 (bắt đầu trở thành thành viên HĐQT nhiệm kỳ VIII 2021 – 2026)	-

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
3	Bà Võ Thị Tuyết Nga	Phó Chủ tịch HĐQT (Thành viên không điều hành)	25/03/2011 (bắt đầu trở thành thành viên HĐQT nhiệm kỳ VI 2011 – 2016)	-
4	Ông Trần Khải Hoàn	Thành viên HĐQT kiêm Quyền Tổng giám đốc (Thành viên điều hành)	29/03/2024 (bắt đầu trở thành thành viên HĐQT nhiệm kỳ VIII 2021 – 2026)	-
5	Ông Nguyễn Đức Minh Trí	Thành viên HĐQT (Thành viên không điều hành)	09/12/2022 (bắt đầu trở thành thành viên HĐQT nhiệm kỳ VIII 2021 – 2026)	-
6	Bà Nguyễn Thị Thanh Đào	Thành viên HĐQT (Thành viên không điều hành)	09/12/2022 (bắt đầu trở thành thành viên HĐQT nhiệm kỳ VIII 2021 – 2026)	-
7	Bà Lê Thị Kim Anh	Thành viên HĐQT độc lập	09/12/2022 (bắt đầu trở thành thành viên HĐQT nhiệm kỳ VIII 2021 – 2026)	-

2.2 Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

Trong năm 2024, HĐQT Nam A Bank đã tổ chức các cuộc họp HĐQT để đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh, đưa ra các định hướng, chỉ đạo hoạt động và xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền xử lý của HĐQT với số lần họp như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Số lần tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Ông Trần Ngô Phúc Vũ	7/7	100%	-
2	Ông Trần Ngọc Tâm	7/7	100%	-
3	Bà Võ Thị Tuyết Nga	7/7	100%	-
4	Ông Trần Khải Hoàn	6/6	100%	Ông Trần Khải Hoàn bắt đầu trở thành thành viên HĐQT từ ngày 29/03/2024

Stt	Thành viên HĐQT	Số lần tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
5	Ông Nguyễn Đức Minh Trí	7/7	100%	-
6	Bà Nguyễn Thị Thanh Đào	7/7	100%	-
7	Bà Lê Thị Kim Anh	7/7	100%	-

2.3 Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD):

HĐQT giám sát Ban TGD trong việc thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ đi kèm với việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Nam A Bank, Quy chế Quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của HĐQT Nam A Bank, cụ thể như sau:

- Chỉ đạo, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT; giám sát quản trị rủi ro, giám sát bộ máy điều hành nhằm đạt được những thành quả vượt trội, đồng thời đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để Cổ đông, Nhà đầu tư và các cơ quan quản lý Nhà nước thực hiện tốt chức năng giám sát, kiểm tra, kiểm soát.
- Giám sát Ban TGD thực hiện đúng định hướng Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 – 2025 của ngân hàng đã được Ngân hàng Nhà nước phê duyệt, quyết liệt nâng cao chất lượng tín dụng và từng bước tối ưu hóa danh mục tài sản, nâng cao khả năng sinh lời.
- Thiết lập cơ chế họp định kỳ hàng quý cùng Ban TGD và các cấp quản lý để đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh của ngân hàng, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban điều hành hoàn thành tốt các mục tiêu kinh doanh.

2.4 Hoạt động của các Ủy ban trực thuộc HĐQT:

Ủy ban chuyên môn trực thuộc HĐQT bao gồm: Ủy ban Nhân sự và Ủy ban Quản lý rủi ro. Các Ủy ban hoạt động theo quy định của HĐQT và nghiên cứu, tham mưu cho HĐQT các vấn đề thuộc thẩm quyền, liên quan đến công tác quản trị, điều hành ngân hàng, cụ thể như sau:

- **Ủy ban Nhân sự:** bao gồm các thành viên do HĐQT phân công, tham mưu cho HĐQT các vấn đề liên quan đến cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ, công tác quản trị nguồn nhân lực thuộc thẩm quyền của HĐQT với một số hoạt động nổi bật trong năm 2024 như sau:
 - (i) Tham mưu cho HĐQT về định hướng mô hình tổ chức và điều hành của Nam A Bank, làm cơ sở cho việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức phù hợp với điều kiện và nhu cầu kinh doanh trong từng thời kỳ;
 - (ii) Tham mưu và giám sát công tác hoạch định và triển khai chiến lược quản trị nguồn nhân lực, chính sách đãi ngộ cho cán bộ nhân viên của Nam A Bank và công ty con phù hợp với định hướng phát triển kinh doanh của Nam A Bank;

- (iii) Xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các Quy chế, Quy trình, Quy định, Chính sách quản trị nguồn nhân lực hiện hành của Nam A Bank; đề xuất các giải pháp cải tiến cần thiết;
 - (iv) Tham mưu cho HĐQT trong công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, tái bổ nhiệm, thôi nhiệm đối với cán bộ quản lý theo quy định của Nam A Bank và công ty con trên cơ sở đề nghị của Tổng Giám đốc Ngân hàng và/hoặc Chủ tịch các công ty con.
- Ủy ban Quản lý rủi ro: thực hiện vai trò giúp HĐQT giám sát, quản lý rủi ro trong quá trình hoạt động để đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật. Trong năm 2024, Ủy ban Quản lý rủi ro đã hoàn thành tốt các chức năng, nhiệm vụ theo quy định, tập trung các nội dung chính sau:
- (i) Tham mưu HĐQT về triển khai chiến lược quản lý rủi ro trong hệ thống Nam A Bank liên quan đến rủi ro thanh khoản, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động, rủi ro tín dụng; Xây dựng bộ máy quản trị rủi ro một cách có hệ thống, hiệu quả và phù hợp với quy mô hoạt động của Nam A Bank;
 - (ii) Tham mưu HĐQT trong việc triển khai Dự án quản trị rủi ro ESG thông qua đơn vị tư vấn là Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG. Theo đó, Nam A Bank đã hoàn thiện Báo cáo phát triển bền vững theo tiêu chuẩn quốc tế GRI, tiếp tục xây dựng khung quản trị rủi ro tích hợp các yếu tố ESG với mục tiêu hướng đến phát triển bền vững;
 - (iii) Xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các Quy chế, Quy trình, Quy định, Chính sách quản lý rủi ro của Nam A Bank, kiến nghị HĐQT điều chỉnh, thay đổi phù hợp, kịp thời. Phân tích, đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của Ngân hàng trước những nguy cơ, tiềm ẩn rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Nam A Bank;
 - (iv) Tham mưu HĐQT triển khai xây dựng quy định xếp hạng tín dụng nội bộ tại Nam A Bank theo tiêu chuẩn Basel II FIRB nhằm nâng cao chất lượng quản trị rủi ro; đồng thời, giám sát tính tuân thủ các chỉ tiêu rủi ro trong Tuyên bố Khẩu vị rủi ro và các chỉ tiêu Chiến lược Quản trị rủi ro của Ngân hàng trong từng giai đoạn cụ thể.

2.5 Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (liên quan đến ĐHCĐ, mạng lưới, nhân sự, chứng khoán, cổ đông, cổ phần):

Stt	Ngày tháng	Số Nghị quyết/ Quyết định	Nội dung
1	19/01/2024	86/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v kế hoạch hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu Ngân hàng TMCP Nam Á tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và ngày giao dịch đầu tiên dự kiến tại Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM
2	31/01/2024	141/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thành lập Ban thẩm định hồ sơ đề cử/ứng cử nhân sự bổ sung vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021-2026)

Stt	Ngày tháng	Số Nghị quyết/ Quyết định	Nội dung
3	31/01/2024	142/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v thành lập Ban thẩm định hồ sơ đề cử/ứng cử nhân sự bổ sung vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021-2026)
4	31/01/2024	144/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v triển khai công tác nhân sự bổ sung vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021-2026)
5	31/01/2024	145/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền đề cử/ứng cử nhân sự bổ sung vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021-2026)
6	01/02/2024	150/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thông qua việc hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu Ngân hàng TMCP Nam Á tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và ngày giao dịch đầu tiên dự kiến tại Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM
7	01/02/2024	156/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Ngân hàng TMCP Nam Á
8	01/02/2024	157/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Ngân hàng TMCP Nam Á
9	01/02/2024	159/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v triển khai kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Ngân hàng TMCP Nam Á
10	01/02/2024	161/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Ngân hàng TMCP Nam Á
11	01/02/2024	162/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Ngân hàng TMCP Nam Á
12	02/02/2024	164/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v tái bổ nhiệm Bà Hồ Nguyễn Thúy Vy tiếp tục giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Nam Á kiêm Giám đốc Khối Kinh doanh tiền tệ
13	07/02/2024	180/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Ngân hàng TMCP Nam Á
14	26/02/2024	237/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thông qua danh sách nhân sự dự kiến bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021 – 2026) để trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê chuẩn trước khi trình ĐHĐCĐ bầu theo quy định hiện hành

Stt	Ngày tháng	Số Nghị quyết/ Quyết định	Nội dung
15	29/02/2024	247/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thông qua ngày giao dịch đầu tiên và giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu Ngân hàng TMCP Nam Á tại Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM
16	08/03/2024	347/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thông qua các phê duyệt cấp tín dụng, hợp đồng, giao dịch giữa Ngân hàng TMCP Nam Á giao kết với người nội bộ và người có liên quan với người nội bộ của Ngân hàng TMCP Nam Á
17	13/03/2024	374/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v bổ nhiệm Bà Huỳnh Thị Thanh Tuyền giữ chức vụ Quyền Giám đốc Chi nhánh Cà Mau
18	21/03/2024	405/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v điều động, bổ nhiệm Bà Đoàn Thị Mỹ Linh giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Quang Trung
19	22/03/2024	415/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thông qua nội dung văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Ngân hàng TMCP Nam Á
20	26/03/2024	449/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v mua lại trái phiếu Ngân hàng TMCP Nam Á phát hành năm 2022
21	29/03/2024	477/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định phân công giữ chức vụ Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng quản trị và thôi nhiệm chức vụ kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Nam Á
22	29/03/2024	478/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v bổ nhiệm Quyền Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Nam Á
23	04/04/2024	532/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thông qua việc lựa chọn Đơn vị tư vấn phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024
24	11/04/2024	584/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thông qua việc triển khai Phương án tăng vốn điều lệ năm 2024 của Ngân hàng TMCP Nam Á
25	16/04/2024	613/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v bổ nhiệm Ông Lương Trọng Chánh giữ chức vụ Phó Giám đốc Phụ trách Chi nhánh Lý Thường Kiệt
26	25/4/2024	667/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v mua lại trái phiếu Ngân hàng TMCP Nam Á phát hành năm 2023
27	14/05/2024	740/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thay đổi địa chỉ trụ sở của Phòng giao dịch Gò Công
28	22/05/2024	780/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v bổ nhiệm Bà Trần Thị Hồng giữ chức vụ Phó Giám đốc Phụ trách Chi nhánh Đắc Lắc
29	30/05/2024	815/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thông qua Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ Ngân hàng TMCP Nam Á lần 01 năm 2024

Stt	Ngày tháng	Số Nghị quyết/ Quyết định	Nội dung
30	13/06/2024	890/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thông qua Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ Ngân hàng TMCP Nam Á lần 02 năm 2024
31	17/06/2024	905/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thông qua và ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024
32	17/06/2024	906/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024
33	17/06/2024	909/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thành lập Ban tổ chức triển khai kế hoạch lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của Ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024
34	17/06/2024	910/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v thành lập Ban tổ chức triển khai kế hoạch lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của Ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024
35	18/06/2024	917/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v triển khai kế hoạch lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của Ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024
36	18/06/2024	918/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham gia lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của Ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024
37	29/06/2024	990/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v chốt danh sách cổ đông phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
38	01/07/2024	1002/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v bổ nhiệm Ông Nguyễn Hải Đăng giữ chức Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Nam Á
39	10/07/2024	1056/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thành lập Ngân hàng TMCP Nam Á - PGD Phú Xuân
40	10/07/2024	1057/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thành lập Ngân hàng TMCP Nam Á - PGD Hương Thủy
41	16/07/2024	1109/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v kết quả đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
42	25/07/2024	1144/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thông qua và ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024
43	25/07/2024	1145/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024

Stt	Ngày tháng	Số Nghị quyết/ Quyết định	Nội dung
44	29/07/2024	1161/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v đăng ký giao dịch bổ sung đối với cổ phiếu Ngân hàng TMCP Nam Á trong đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
45	29/07/2024	1169/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v thông qua thủ tục thành lập chi nhánh của Ngân hàng TMCP Nam Á tại Hà Nội (CN. Bắc Hà Nội)
46	29/07/2024	1172/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thông qua Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ Ngân hàng TMCP Nam Á lần 03 năm 2024
47	06/08/2024	1218/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thông qua Danh sách cán bộ nhân viên được phân phối quyền mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024
48	12/08/2024	1254/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v ban hành Điều lệ; Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Nam Á
49	12/08/2024	1255/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v ban hành Quy chế quản trị nội bộ Ngân hàng TMCP Nam Á
50	12/08/2024	1256/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v ban hành Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Nam Á
51	15/08/2024	1291/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thống nhất ngày giao dịch đầu tiên đối với cổ phiếu niêm yết bổ sung trong đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024 tại Sở giao dịch Chứng khoán TP HCM
52	23/08/2024	1339/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thủ tục đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động của Ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024
53	26/08/2024	1350/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thành lập Ngân hàng TMCP Nam Á - PGD Hương Trà
54	30/08/2024	1384/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v bổ nhiệm Bà Trần Kiều Thương giữ chức vụ Giám đốc Khu vực TP HCM kiêm Giám đốc Chi nhánh Thủ Đức
55	12/09/2024	1434/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thông qua việc điều chỉnh thời gian đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024
56	24/09/2024	1491/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thông qua kết quả phân phối cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024 (đợt 1) và phương án xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết



Stt	Ngày tháng	Số Nghị quyết/ Quyết định	Nội dung
57	04/10/2024	1551/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v bổ nhiệm Ông Lê Anh Tú tiếp tục giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khu vực Miền Bắc, kiêm Trưởng Văn phòng đại diện tại Hà Nội
58	08/10/2024	1554/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thông qua kết quả phân phối cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng TMCP Nam Á
59	16/10/2024	1594/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v điều động, bổ nhiệm Ông Chu Văn Tuấn giữ chức Giám đốc Chi nhánh Tây Ninh
60	25/10/2024	1632/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v đăng ký chứng khoán bổ sung trong đợt phát hành cổ phiếu chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024
61	28/10/2024	1636/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v điều động, bổ nhiệm Ông Lý Tài Hưng giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Bến Tre
62	28/10/2024	1637/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v bổ nhiệm Ông Huỳnh Thế Lân giữ chức vụ Phó Giám đốc Khu vực Miền Tây kiêm Giám đốc Chi nhánh Long An
63	31/10/2024	1664/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v điều động, bổ nhiệm Bà Tô Thị Lê giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Long Khánh
64	01/11/2024	1671/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v bổ nhiệm Bà Lê Thủy Tiên giữ chức vụ Phó Giám đốc Khu vực Miền Tây kiêm Giám đốc Chi nhánh Đồng Tháp
65	06/11/2024	1690/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thay đổi địa chỉ Ngân hàng TMCP Nam Á – Chi nhánh Long Khánh
66	08/11/2024	1700/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v mua lại trái phiếu Ngân hàng TMCP Nam Á phát hành năm 2023
67	20/11/2024	1783/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Nhân giữ chức vụ Phó Giám đốc phụ trách Chi nhánh Tiền Giang
68	21/11/2024	1791/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v bổ nhiệm Ông Lương Trọng Chánh giữ chức vụ Phó Giám đốc Phụ trách Chi nhánh Lý Thường Kiệt
69	25/11/2024	1801/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thay đổi địa chỉ trụ sở của Chi nhánh Ninh Thuận
70	27/11/2024	1813/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v bổ nhiệm lại Người phụ trách quản trị ngân hàng Ông Trần Huy Khang
71	26/11/2024	1806/2024/NQQT-NHNA	Nghị quyết v/v thành lập Ngân hàng TMCP Nam Á – Chi nhánh Hà Nam

Stt	Ngày tháng	Số Nghị quyết/ Quyết định	Nội dung
72	28/11/2024	1824/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v bổ nhiệm Ông Huỳnh Thanh Phong hiện là Giám đốc Khối Quản lý rủi ro giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc
73	28/11/2024	1825/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v bổ nhiệm Ông Nguyễn Minh Tuấn hiện là Giám đốc Khu vực Miền Trung Tây nguyên giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc
74	28/11/2024	1827/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v bổ nhiệm Bà Lâm Kim Khôi hiện là Giám đốc Khu vực Miền Tây giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc
75	02/12/2024	1846/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v bổ nhiệm Ông Nguyễn Văn Lương giữ chức vụ Phó Giám đốc phụ trách Chi nhánh Hà Nam
76	10/12/2024	1863/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v điều động và bổ nhiệm Ông Nguyễn Tấn Tài giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Thủ Đức
77	11/12/2024	1869/2024/QĐQT-NHNA	Quyết định v/v bổ nhiệm Ông Huỳnh Kim Ty giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Ninh Thuận

III. Ban kiểm soát:

3.1 Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Ông Nguyễn Vĩnh Lợi	Trưởng BKS	09/12/2022 <i>(bắt đầu trở thành thành viên BKS nhiệm kỳ VIII 2021-2026)</i>	-	Cử nhân Kinh tế
2	Bà Đỗ Thị Hồng Trâm	Thành viên BKS	09/12/2022 <i>(bắt đầu trở thành thành viên BKS nhiệm kỳ VIII 2021-2026)</i>	-	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
3	Bà Nguyễn Thùy Vân	Thành viên BKS	17/04/2015 <i>(bắt đầu trở thành thành viên BKS nhiệm kỳ VI 2011-2016)</i>	-	Cử nhân kinh tế

3.2 Các cuộc họp Ban kiểm soát:

Trong năm 2024, Ban kiểm soát Nam A Bank đã tổ chức các cuộc họp với số lần họp như sau:

Stt	Thành viên BKS	Số lần tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Vĩnh Lợi	6/6	100%	-
2	Bà Đỗ Thị Hồng Trâm	6/6	100%	-
3	Bà Nguyễn Thùy Vân	6/6	100%	-

3.3 Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

BKS thực hiện chức năng giám sát đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD, cổ đông theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng, Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn về quản trị công ty đại chúng; Điều lệ, quy chế quản trị nội bộ và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Nam A Bank, cụ thể như sau:

- Giám sát HĐQT, Ban TGD chấp hành các quy định tại Luật các tổ chức tín dụng về các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động của Nam A Bank.
- Giám sát thực trạng tài chính, thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2024 và báo cáo tài chính hàng năm của Nam A Bank.

HĐQT, Ban TGD đã thực hiện công tác quản trị, điều hành Nam A Bank đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của HĐQT Nam A Bank.

3.4 Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Cơ chế phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD được thực hiện thường xuyên, thông suốt, các thông tin được trao đổi tương tác theo vị trí, vai trò chức năng nhiệm vụ của mỗi cấp, bộ phận, cá nhân liên quan. Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham dự của đại diện BKS. Các ý kiến trao đổi, thảo luận, tham vấn của BKS đều được HĐQT/TGD ghi nhận, cân nhắc đối với từng nội dung phát sinh trong cuộc họp.
- Với định hướng kiểm toán dựa trên rủi ro, BKS đã chỉ đạo Phòng Kiểm toán nội bộ xây dựng và triển khai đầy đủ các nội dung kiểm toán theo kế hoạch kiểm toán năm 2024 và các yêu cầu, chỉ đạo của NHNN và của các cơ quan chức năng khác.
- Các báo cáo kiểm toán nội bộ, những khuyến nghị, đề xuất của BKS đều được chuyển đến HĐQT, Ban TGD kịp thời, đầy đủ và đã được HĐQT, Ban TGD xem xét, chỉ đạo các đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện nhằm hạn chế rủi ro, góp phần nâng cao hiệu quả, an toàn hoạt động.

IV. Ban Tổng giám đốc:

Ban TGD của Nam A Bank tại ngày 31/12/2024 bao gồm các thành viên sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Trần Khải Hoàn	Quyền Tổng giám đốc	16/10/1978	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	30/03/2024
2	Ông Hoàng Việt Cường	Phó Tổng giám đốc	20/02/1977	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	01/11/2019
3	Ông Hà Huy Cường	Phó Tổng giám đốc	20/06/1978	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	25/08/2020
4	Ông Lê Anh Tú	Phó Tổng giám đốc	29/09/1973	Thạc sĩ Kinh tế	06/10/2020
5	Ông Nguyễn Vĩnh Tuyên	Phó Tổng giám đốc	25/12/1984	Thạc sĩ Quản trị dự án	11/11/2021
6	Ông Võ Hoàng Hải	Phó Tổng giám đốc	02/02/1984	Thạc sĩ Tài chính	08/12/2022
7	Bà Hồ Nguyễn Thúy Vy	Phó Tổng giám đốc	17/09/1977	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	02/02/2023
8	Ông Huỳnh Thanh Phong	Phó Tổng giám đốc	10/01/1980	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	05/12/2024
9	Ông Nguyễn Minh Tuấn	Phó Tổng giám đốc	02/11/1978	Cử nhân Quản trị kinh doanh	05/12/2024
10	Bà Lâm Kim Khôi	Phó Tổng giám đốc	21/02/1977	Cử nhân Kinh tế	05/12/2024

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Bà Nguyễn Thị Mỹ Lan	12/11/1979	Cử nhân Tài chính - Tiền tệ - Tín dụng	22/03/2016

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD cùng các cán bộ quản lý khác đều có trình độ chuyên môn phù hợp, đã được tham gia nhiều chương trình hội thảo, đào tạo về quản trị doanh nghiệp; đồng thời có nhiều kinh nghiệm trong quản trị, điều hành doanh nghiệp nói chung cũng như tổ chức tín dụng nói riêng.

VII. Người có liên quan và giao dịch của người có liên quan với Nam A Bank:

- 7.1 Danh sách người có liên quan của Nam A Bank (**Phụ lục 01**).
- 7.2 Giao dịch giữa Nam A Bank với người có liên quan của Nam A Bank; hoặc giữa Nam A Bank với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (**Phụ lục 02**).
- 7.3 Giao dịch giữa người nội bộ Nam A Bank, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Nam A Bank nắm quyền kiểm soát: **không có**.

7.4 Giao dịch giữa Nam A Bank với các đối tượng khác:

- a. Giao dịch giữa Nam A Bank với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: *không có.*
- b. Giao dịch giữa Nam A Bank với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *không có.*
- c. Các giao dịch khác của Nam A Bank có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: *không có.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

8.1 Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 03).

8.2 Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Nam A Bank (Phụ lục 04).

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: *không có.*

ml
Nơi nhận: *Ny*
- Như kính gửi;
- Lưu: VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *Trần Ngô Phúc Vũ*



Trần Ngô Phúc Vũ

Phụ lục 01: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NAM A BANK
(Đến ngày 31/12/2024)

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ										
1	Trần Ngô Phúc Vũ			Chủ tịch HĐQT			15/04/2016			
2	Trần Ngọc Tâm			Phó Chủ tịch thường trực HĐQT			21/04/2016			
3	Võ Thị Tuyết Nga			Phó Chủ tịch HĐQT			01/04/2006			
4	Trần Khải Hoàn			Thành viên HĐQT kiêm Quyền Tổng giám đốc			09/04/2018			
5	Nguyễn Đức Minh Trí			Thành viên HĐQT			09/12/2022			
6	Nguyễn Thị Thanh Đào			Thành viên HĐQT			09/12/2022			
7	Lê Thị Kim Anh			Thành viên HĐQT độc lập			09/12/2022			
II BAN KIỂM SOÁT										
1	Nguyễn Vĩnh Lợi			Trưởng BKS			09/12/2022			
2	Đỗ Thị Hồng Trâm			Thành viên BKS			09/12/2022			
3	Nguyễn Thùy Vân			Thành viên BKS			17/04/2015			
III BAN TỔNG GIÁM ĐỐC										
1	Trần Khải Hoàn			Thành viên HĐQT kiêm Quyền Tổng giám đốc	Mục I.4.					
2	Hoàng Việt Cường			Phó Tổng giám đốc			01/11/2019			
3	Hà Huy Cường			Phó Tổng giám đốc			25/08/2020			
4	Lê Anh Tú			Phó Tổng giám đốc			06/10/2020			
5	Nguyễn Vĩnh Tuyên			Phó Tổng giám đốc			11/11/2021			



Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
6	Võ Hoàng Hải			Phó Tổng giám đốc			08/12/2022			
7	Hồ Nguyễn Thúy Vy			Phó Tổng giám đốc			02/02/2023			
8	Huỳnh Thanh Phong			Phó Tổng giám đốc			05/12/2024			
9	Nguyễn Minh Tuấn			Phó Tổng giám đốc			05/12/2024			
10	Lâm Kim Khôi			Phó Tổng giám đốc			05/12/2024			
IV	GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH									
1	Nguyễn Thị Mỹ Lan			Giám đốc Khối Tài chính kiêm Kế toán trưởng			22/03/2016			
VI	KẾ TOÁN TRƯỞNG									
1	Nguyễn Thị Mỹ Lan			Giám đốc Khối Tài chính kiêm Kế toán trưởng	Mục IV.1					
VII	NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT									
1	Trần Ngô Phúc Vũ			Chủ tịch HĐQT	Mục I.1					
VIII	NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN									
1	Võ Thị Tuyết Nga			Phó Chủ tịch HĐQT	Mục I.3					
IX	NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY									
1	Trần Huy Khang			Chánh Văn phòng HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị Công ty			20/08/2020			
X	NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN KHÁC									
1	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Nam Á			Công ty con			01/11/2006			
2	Công ty TNHH Ròng Thái Bình Dương			Cổ đông sở hữu trên 5% vốn CP có quyền biểu quyết			02/10/2012			

**Phụ lục 02: Giao dịch giữa Nam A Bank với người có liên quan của Nam A Bank;
hoặc giữa Nam A Bank với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ
(đến ngày 31/12/2024)**

Đvt: VND

Stt	Cá nhân/ Tổ chức	Mối quan hệ	Giá trị giao dịch	
			Số dư tiền gửi	Số dư tiền vay
1	Hội đồng quản trị	Người nội bộ	19.985.622.948	-
2	Ban kiểm soát	Người nội bộ	2.894.282.503	-
3	Ban Tổng giám đốc	Người nội bộ	15.505.798.300	-
4	Tổ chức/ cá nhân liên quan* đến Thành viên HĐQT	Người có liên quan của Người nội bộ	29.140.709.801	1.954.720.000
5	Tổ chức/ cá nhân liên quan* đến Thành viên BKS	Người có liên quan của Người nội bộ	1.162.824.876	-
6	Tổ chức/ cá nhân liên quan đến Thành viên Ban TGD	Người có liên quan của Người nội bộ	35.905.583.570	57.259.759.519
7	Kế toán trưởng/ Người phụ trách quản trị và người có liên quan	Người nội bộ và người có liên quan	6.270.198.288	8.986.130.288
8	Công ty con	Công ty con	497.507.107.832	-
9	Cổ đông lớn	Người có liên quan	706.152.546	-

* Tổ chức/ cá nhân liên quan theo quy định tại Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và Khoản 24 Điều 4 Luật các TCTD số 32/2024/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 18/01/2024.

Phụ lục 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(tính đến ngày 31/12/2024)

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ							
1	Trần Ngô Phúc Vũ		Chủ tịch HĐQT			-	-	
1.1	Trần Vinh					-	-	Cha
1.2	Nguyễn Thị Kim Sen					-	-	Mẹ
1.3	Nguyễn Thị Bích Lan					-	-	Mẹ vợ
1.4	Lê Uyên Phương					-	-	Vợ
1.5	Trần Ngô Quế Anh					-	-	Con
1.6	Trần Ngô Minh Anh					-	-	Con
1.7	Trần Ngô Ngân Anh					-	-	Con
1.8	Trần Ngô Phúc Vương					-	-	Con
1.9	Trần Ngô Anh Thư					-	-	Chị
1.10	Trần Ngô Anh Thy					-	-	Em
1.11	Võ Thành Lâm					-	-	Em rể
1.12	Trần Ngô Phúc Bảo					-	-	Em
1.13	Đặng Mỹ Quyên					-	-	Em dâu
1.14	Trần Ngô Phúc Quân					-	-	Em
1.15	Quách Phương Nam					-	-	Em dâu
1.16	Trần Ngô Phúc Khoa					36.801	0,003	Em
1.17	Võ Thị Tam Dân					-	-	Em dâu
1.18	Trần Ngô Ngọc Hà					-	-	Em
2	Trần Ngọc Tâm		Phó Chủ tịch thường trực HĐQT			4.227.081	0,308	

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ
2.1	Trần Ngọc Phú					-	-	Cha
2.2	Kiều Thị Vui					-	-	Mẹ
2.3	Trần Ngọc Xuân An					-	-	Con
2.4	Trần Võ An Khang					-	-	Con
2.5	Trần Ngọc Trí					-	-	Anh
2.6	Lê Thị Huyền					-	-	Chị dâu
2.7	Trần Ngọc Toàn					-	-	Em
2.8	Lê Thị Thanh Vân					-	-	Em dâu
2.9	Trần Kiều Thương					36.797	0,003	Em
2.10	Nguyễn Thanh Luân					-	-	Em rể
2.11	Kiều Thị Quang Vinh					-	-	Dì ruột
2.12	Kiều Thị Vẽ					-	-	Dì ruột
2.13	Nguyễn Trần Minh Khôi					-	-	Cháu ruột
2.14	Nguyễn Trần Minh Khoa					-	-	Cháu ruột
2.15	Trần Lê Đan Thu					-	-	Cháu ruột
2.16	Trần Lê Huy					-	-	Cháu ruột
3	Võ Thị Tuyết Nga		Phó Chủ tịch HĐQT			253.646	0,018	
3.1	Hồ Văn Quang					-	-	Chồng
3.2	Hồ Quang Huy					-	-	Con
3.3	Bùi Lê Trúc Huỳnh					-	-	Con dâu
3.4	Hồ Minh Anh					-	-	Con
3.5	Võ Minh Phụng					-	-	Anh

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ
3.6	Trần Thị Kim Lan					-	-	Chị dâu
3.7	Võ Hoàng Minh					-	-	Anh
3.8	Võ Thị Kim Loan					-	-	Chị
3.9	Võ Thị Tuyết Mai					-	-	Chị
3.10	Võ Thị Tuyết Hồng					-	-	Chị
3.11	Nguyễn Việt Cảnh					-	-	Anh rể
3.12	Võ Thị Tuyết Trinh					-	-	Chị
3.13	Võ Văn Minh					-	-	Anh rể
3.14	Võ Anh Tuấn					-	-	Em
3.15	Võ Thị Tuyết Nhung					-	-	Em
3.16	Võ Thị Kim Ngân					-	-	Em
3.17	Hoàng Vĩnh Phúc					-	-	Em rể
3.18	Võ Ánh Tuyết					-	-	Em
3.19	Hoàng Cẩm Giang					-	-	Em rể
3.20	Hồ Thị Kim Dung					-	-	Em chồng
3.21	Hồ Văn Khanh					-	-	Em chồng
3.22	Hồ Văn Dương					-	-	Em chồng
3.23	Võ Hoàng Thịnh					-	-	Cháu ruột
3.24	Võ Nguyễn Trâm Anh					-	-	Cháu ruột
3.25	Nguyễn Võ Hoàng Long					-	-	Cháu ruột
3.26	Võ Nguyễn Phúc An					-	-	Cháu ruột
4	Trần Khải Hoàn		Thành viên HĐQT kiêm Quyền Tổng giám đốc			3.688.497	0,269	

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ
4.1	Trần Bình Đông Nghi					-	-	Con
4.2	Trần Hoàng Bảo Nghi					-	-	Con
4.3	Trần Thị Khương					-	-	Chị
4.4	Nguyễn Đình Hưng					-	-	Anh rể
5	Nguyễn Đức Minh Trí		Thành viên HĐQT			-	-	
5.1	Đỗ Thị Hương					-	-	Mẹ
5.2	Nguyễn Đức Thùy Trang					-	-	Em
6	Nguyễn Thị Thanh Đào		Thành viên HĐQT			164.518	0,012	
6.1	Nguyễn Xong					-	-	Cha
6.2	Nguyễn Thị Hồng Thùy					-	-	Mẹ
6.3	Nguyễn Thọ Quang					-	-	Cha chồng
6.4	Nguyễn Thị Ty					-	-	Mẹ chồng
6.5	Nguyễn Thọ Vinh					-	-	Chồng
6.6	Nguyễn Ngọc Vân Anh					-	-	Con
6.7	Nguyễn Thọ Huy Anh					-	-	Con
6.8	Nguyễn Thị Thanh Diệu					-	-	Em
6.9	Lê Việt Triều					-	-	Em rể
6.10	Nguyễn Thị Tuyền Quy					-	-	Em
6.11	Trần Văn Chương					-	-	Em rể
6.12	Nguyễn Thanh Tuấn					-	-	Em
6.13	Lê Thị Thu Huyền					-	-	Em dâu
6.14	Nguyễn Thị Nhung					-	-	Chị chồng

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ
6.15	Nguyễn Thọ Tiếp					-	-	Em chồng
7	Lê Thị Kim Anh		Thành viên HĐQT độc lập			-	-	
7.1	Bùi Ngọc Diệp					-	-	Mẹ
7.2	Nguyễn Châu Anh					-	-	Con
7.3	Lê Nguyễn Hoàng					-	-	Con
7.4	Lê Thị Nam Phương					-	-	Chị
7.5	Lê Hồng Phong					-	-	Anh
7.6	Nguyễn Thị Thu Trang					-	-	Chị dâu
7.7	Lê Văn Tuyên					-	-	Anh
7.8	Hồ Thị Thanh Loan					-	-	Chị dâu
7.9	Lê Thị Nhạn					-	-	Chị
7.10	Lê Văn Hân					-	-	Anh rể
7.11	Lê Thị Lơ					-	-	Cô ruột
7.12	Lê Thị Thơ					-	-	Cô ruột
7.13	Lê Trọng Bằng					-	-	Chú ruột
7.14	Bùi Ngọc Mai					-	-	Di ruột
7.15	Bùi Ngọc Lan					-	-	Di ruột
7.16	Bùi Thanh Hải					-	-	Cậu ruột
7.17	Bùi Thanh Long					-	-	Cậu ruột
7.18	Lê Văn Hải					-	-	Cháu ruột
7.19	Lê Ngọc Hiền					-	-	Cháu ruột
7.20	Lê Hồ Hoàng Nguyên					-	-	Cháu ruột

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ
7.21	Trần Lê Ngân Linh					-	-	Cháu ruột
7.22	Lê Hải Lâm					-	-	Cháu ruột
7.23	Lê Nguyễn Yên Nhiên					-	-	Cháu ruột
7.24	Lê Nguyễn An Nhiên					-	-	Cháu ruột
7.25	Lê Nguyễn Thảo Nhiên					-	-	Cháu ruột
II BAN KIỂM SOÁT								
1	Nguyễn Vinh Lợi		Trưởng BKS			-	-	
1.1	Nguyễn Văn Siêm					-	-	Cha
1.2	Văn Công Minh					-	-	Cha vợ
1.3	Hoàng Thị Sờ					-	-	Mẹ vợ
1.4	Văn Thị Quỳnh Linh					-	-	Vợ
1.5	Nguyễn Phúc Quang Lâm					-	-	Con
1.6	Nguyễn Phúc Quang Bảo					-	-	Con
1.7	Nguyễn Thị Nhân					-	-	Chị
1.8	Nguyễn Thị Kim Loan					-	-	Chị
1.9	Nguyễn Văn Tài					-	-	Anh
1.10	Nguyễn Đức Tuấn					-	-	Em
1.11	Nguyễn Văn Tú					-	-	Em
2	Đỗ Thị Hồng Trâm		Thành viên BKS			23.203	0,002	
2.1	Đỗ Văn Thảo					-	-	Cha
2.2	Trần Minh Nghĩa					62	0,000	Chồng
2.3	Trần Đỗ Minh Khoa					-	-	Con

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ
2.4	Trần Đỗ Khánh Ngân					-	-	Con
3	Nguyễn Thùy Vân		Thành viên BKS			1.649.935	0,120	
3.1	Trương Thị Nga					-	-	Mẹ chồng
3.2	Nguyễn Thanh Hải					-	-	Chồng
3.3	Nguyễn Nhật Quang					-	-	Con
3.4	Nguyễn Ngọc Linh					-	-	Con
3.5	Nguyễn Hùng					-	-	Anh
3.6	Trần Thị Dậu					-	-	Chị dâu
3.7	Nguyễn Thị Minh Ngọc					-	-	Chị chồng
3.8	Nguyễn Thái Sơn					-	-	Anh chồng
III BAN TỔNG GIÁM ĐỐC								
1	Trần Khải Hoàn		Thành viên HĐQT kiêm Quyền Tổng giám đốc	Mục 1.4				
2	Hoàng Việt Cường		Phó Tổng giám đốc			5.719.200	0,417	
2.1	Hoàng Trương Phương					-	-	Cha
2.2	Lương Thị Dương					-	-	Mẹ
2.3	Giang Ngọc Anh					-	-	Vợ
2.4	Hoàng Bảo Giang					-	-	Con
2.5	Hoàng Thị Hồng Phi					-	-	Em
2.6	Hoàng Thị Phượng					-	-	Em
3	Hà Huy Cường		Phó Tổng giám đốc			3.932.966	0,287	
3.1	Hà Huy Kỳ					-	-	Cha
3.2	Nguyễn Thị Lành					-	-	Mẹ kế
3.3	Hồ Minh Dương					-	-	Cha vợ

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ
3.4	Huỳnh Thu Quyền					-	-	Mẹ vợ
3.5	Hồ Thùy Dung					-	-	Vợ
3.6	Hà Kim Phụng Athena					-	-	Con
3.7	Hà Kim Yến Aislinn					-	-	Con
3.8	Hà Kim Anh Daylene					-	-	Con
3.9	Hà Huy Richey					-	-	Con
3.10	Hà Huy Ân					-	-	Anh
3.11	Hà Huy Thọ					-	-	Anh
3.12	Hà Thị Lan					3.692	0,000	Em
3.13	Hà Thị Anh					-	-	Em
3.14	Hà Thị Huy Giang					-	-	Em
3.15	Hà Thị Phương Vi					15.823	0,001	Em
3.16	Đào Văn Bằng					-	-	Em rể
3.17	Đào Quang Tuấn					-	-	Em rể
3.18	Hồ Đức Lộc					-	-	Em rể
3.19	Dương Thị Loan					-	-	Chị dâu
3.20	Đặng Thị Bích Thủy					-	-	Chị dâu
3.21	Hồ Nguyên Khôi					-	-	Cháu ruột
3.22	Đào Xuân Mai					-	-	Cháu ruột
3.23	Đào Đông Nhi					-	-	Cháu ruột
4	Lê Anh Tú		Phó Tổng giám đốc			3.944.229	0,287	
4.1	Lê Trọng Ân					-	-	Cha
4.2	Phan Thị Hồng					-	-	Mẹ
4.3	Nguyễn Khải					-	-	Cha vợ

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ
4.4	Đặng Thị Thịnh					-	-	Mẹ vợ
4.5	Nguyễn Thị Thu Hằng					-	-	Vợ
4.6	Lê Nguyễn Anh Thơ					-	-	Con
4.7	Lê Minh Hiền					-	-	Con
4.8	Lê Nguyễn Châu Anh					-	-	Con
4.9	Lê Anh Tuấn					-	-	Chị
4.10	Hoàng Kim Giang					-	-	Anh rể
4.11	Lê Chính Trung					-	-	Em
4.12	Nguyễn Thị Thanh Tuyền					-	-	Em dâu
4.13	Lê Đức Anh					-	-	Em
4.14	Trần Thị Hoàng Liên					-	-	Em dâu
4.15	Nguyễn Thị Thu Hồng					-	-	Em vợ
4.16	Lê Thị Ngọc Châu					-	-	Cô ruột
4.17	Lê Thị Ngọc Báu					-	-	Cô ruột
4.18	Phan Đình Vinh					-	-	Bác ruột
4.19	Phan Thị Lạc					-	-	Di ruột
4.20	Phan Xuân Hoài					-	-	Cậu ruột
4.21	Phan Xuân Hiệp					-	-	Cậu ruột
4.22	Phan Xuân Thắng					-	-	Cậu ruột
4.23	Lê Trọng Nghĩa					-	-	Cháu ruột
4.24	Lê Trần Minh Ngọc					-	-	Cháu ruột
4.25	Lê Quỳnh Chi					-	-	Cháu ruột
4.26	Lê Quỳnh Anh					-	-	Cháu ruột
4.27	Lê Nguyễn Diệp Quỳnh					-	-	Cháu ruột

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ
4.28	Lê Đức Trí					-	-	Cháu ruột
4.29	Hoàng Gia Bảo Trân					-	-	Cháu ruột
4.30	Hoàng Gia Bảo					-	-	Cháu ruột
5	Nguyễn Vinh Tuyên		Phó Tổng giám đốc			3.964.687	0,289	
5.1	Nguyễn Sâm					-	-	Cha
5.2	Võ Thị Tuyết Nhung					-	-	Mẹ
5.3	Nguyễn Thị Hương Trà					-	-	Em
5.4	Nguyễn Hương Uyên					-	-	Em
5.5	Võ Thị Tuyết Lê					-	-	Di ruột
5.6	Võ Thị Tuyết Hạnh					-	-	Di ruột
5.7	Võ Thị Tuyết Lệ					-	-	Di ruột
5.8	Võ Trọng Lễ					-	-	Cậu ruột
5.9	Nguyễn Nhơn					-	-	Bác ruột
5.10	Nguyễn Hòa					-	-	Chú ruột
6.6	Võ Hoàng Hải		Phó Tổng giám đốc			3.932.966	0,287	
6.1	Nguyễn Thị Kim Loan					-	-	Mẹ
6.2	Bùi Đăng Phiệt					-	-	Cha vợ
6.3	Vũ Thị Vân					-	-	Mẹ vợ
6.4	Bùi Thanh Xuân					-	-	Vợ
6.5	Võ Hoàng An Khanh					-	-	Con
6.6	Võ Hoàng Anh Quân					-	-	Con
6.7	Võ Hoàng Anh Thư					-	-	Con
6.8	Võ Thị Ly Na					-	-	Chị
6.9	Võ Thị Tường Vy					-	-	Chị

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ
6.10	Bùi Thị Phương					-	-	Chị vợ
6.11	Bùi Diệu Thúy					-	-	Chị vợ
6.12	Bùi Xuân Mượt					-	-	Anh rể
6.13	Đào Ngọc Xuân					-	-	Anh rể
6.14	Trần Nguyễn Thế Vinh					-	-	Anh rể
6.15	Trần Vũ Hoàng My					-	-	Cháu ruột
6.16	Trần Sắc Phúc					-	-	Cháu ruột
6.17	Trần Thanh Hùng					-	-	Anh rể
6.18	Trần Vũ Gia Huy					-	-	Cháu ruột
7	Hồ Nguyễn Thúy Vy		Phó Tổng giám đốc			4.081.351	0,297	
7.1	Hồ Trọng Châu					-	-	Cha
7.2	Nguyễn Thị Thúy Ái					-	-	Mẹ
7.3	Trương Thị Mẹo					-	-	Mẹ chồng
7.4	Nguyễn Văn Hậu					-	-	Chồng
7.5	Hồ Huy Hải					-	-	Em
7.6	Nguyễn Thị Thu Giang					-	-	Em dâu
7.7	Hồ Nguyễn Thúy Quỳnh					-	-	Em
7.8	Trương Minh Tùng					-	-	Em rể
8	Huỳnh Thanh Phong		Phó Tổng giám đốc			92.217	0,007	
8.1	Kang Thị Sanh					-	-	Mẹ đẻ
8.2	Lê Nguyễn Minh Thảo					-	-	Vợ
8.3	Lê Thang					-	-	Bố vợ
8.4	Nguyễn Thị Minh Nguyệt					-	-	Mẹ vợ
8.5	Lê Nguyễn					-	-	Em Vợ



Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ
8.6	Huỳnh Thảo Tiên					-	-	Con
8.7	Huỳnh Kim Ngân					-	-	Con
8.8	Huỳnh Gia Huy					-	-	Con
9	Nguyễn Minh Tuấn		Phó Tổng giám đốc			3.006.343	0,219	
9.1	Trần Thị Cúc					-	-	Mẹ đẻ
9.2	Nguyễn Văn Huynh					-	-	Bố vợ
9.3	Nguyễn Thị Hoàng Phương					-	-	Mẹ vợ
9.4	Nguyễn Minh Thông					-	-	Anh ruột
9.5	Nguyễn Hoàng Tường Nhi					-	-	Vợ
9.6	Nguyễn Hoàng Tường Anh					-	-	Chị vợ
9.7	Nguyễn Hoàng					-	-	Em vợ
9.8	Nguyễn Hoàng Thủy Trúc					-	-	Em vợ
9.9	Nguyễn Tuấn Kiệt					-	-	Con
9.10	Nguyễn Hoàng Như Ý					-	-	Con
9.11	Nguyễn Hoàng Cát Tường					-	-	Con
10	Lâm Kim Khôi		Phó Tổng giám đốc			2.984.435	0,217	
10.1	Lâm Văn Sinh					-	-	Cha
10.2	Huỳnh Thị Tiến					-	-	Mẹ
10.3	Lâm Kim Trang					-	-	Chị
10.4	Quách Văn Phú					-	-	Anh rể
10.5	Lâm Kim Cương					-	-	Em
10.6	Lâm Đồng Hương					-	-	Em
10.7	Nguyễn Trường Khoa					-	-	Em rể
10.8	Trần Hạnh Thảo					-	-	Em dâu

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ
10.9	Châu Lâm Gia Hưng					-	-	Con
IV GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH								
1	Nguyễn Thị Mỹ Lan		Giám đốc Khối Tài chính kiêm Kế toán trưởng			180.911	0,013	
1.1	Nguyễn Ngọc Châu					-	-	Cha
1.2	Nguyễn Thị Thê					-	-	Mẹ
1.3	Lê Thị Thoa					-	-	Mẹ chồng
1.4	Trần Hoàng An					-	-	Chồng
1.5	Trần Hoàng Duy Minh					-	-	Con
1.6	Nguyễn Thị Mỹ Trang					-	-	Chị
1.7	Nguyễn Minh Hải					16.758	0,001	Em
1.8	Từ Lê Thanh Sương					-	-	Em dâu
V KẾ TOÁN TRƯỞNG								
1	Nguyễn Thị Mỹ Lan		Giám đốc Khối Tài chính kiêm Kế toán trưởng	Mục IV.1		-	-	
VI NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY								
1	Trần Huy Khang		Chánh Văn phòng HĐQT			2.362.571	0,172	
1.1	Trần Ngọc Nam					-	-	Cha
1.2	Bùi Thị Lệ Nga					-	-	Mẹ
1.3	Phạm Văn Kiểm					-	-	Cha vợ
1.4	Lê Mỹ Lệ					-	-	Mẹ vợ
1.5	Phạm Thị Mỹ Như					87	0,000	Vợ
1.6	Trần Gia Huân					-	-	Con
1.7	Trần Gia An					-	-	Con

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ
1.8	Trần Khánh Hoàng					-	-	Em
1.9	Trần Bảo Tuyên					-	-	Em
VII	NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT							
1	Trần Ngô Phúc Vũ		Chủ tịch HĐQT	Mục I.1		-	-	
VIII	NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN							
1	Võ Thị Tuyết Nga		Phó Chủ tịch HĐQT	Mục I.3		-	-	

**Phụ lục 04: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA NAM A BANK
(Đến ngày 31/12/2024)**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Người nội bộ	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/ giảm
				Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Hà Huy Cường	Phó Tổng Giám đốc		-	-	3.932.966	0,287	Mua cổ phiếu ESOP
2	Hoàng Việt Cường	Phó Tổng Giám đốc		1.563.788	0,148	5.719.200	0,417	Mua cổ phiếu ESOP và nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
3	Lê Anh Tú	Phó Tổng Giám đốc		-	-	3.944.229	0,287	Mua cổ phiếu ESOP
4	Nguyễn Vĩnh Tuyên	Phó Tổng Giám đốc		140	0,000	3.964.687	0,289	Mua cổ phiếu ESOP và nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
5	Võ Hoàng Hải	Phó Tổng Giám đốc		-	-	3.932.966	0,287	Mua cổ phiếu ESOP
6	Hồ Nguyễn Thúy Vy	Phó Tổng Giám đốc		109.698	0,010	4.081.351	0,297	Mua cổ phiếu ESOP và nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
7	Huỳnh Thanh Phong	Phó Tổng Giám đốc		-	-	92.217	0,007	Mua cổ phiếu ESOP
8	Nguyễn Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc		77.527	0,007	3.006.343	0,219	Mua cổ phiếu ESOP
9	Lâm Kim Khôi	Phó Tổng Giám đốc		-	-	2.984.435	0,217	Mua cổ phiếu ESOP
10	Trần Huy Khang	Người phụ trách quản trị công ty		26.246	0,002	2.362.571	0,172	Mua cổ phiếu ESOP và nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
11	Nguyễn Thị Mỹ Lan	Giám đốc Khối Tài chính kiểm KTT		69.480	0,007	180.991	0,013	Mua cổ phiếu ESOP và nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
12	Nguyễn Minh Hải	Nguyễn Thị Mỹ Lan (Giám đốc Khối Tài chính kiểm KTT)	Em ruột	4.143	0,000	16.758	0,001	Mua cổ phiếu ESOP và nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
13	Hà Thị Phương Vi	Hà Huy Cường (Phó Tổng Giám đốc)	Em ruột	-	-	15.823	0,001	Mua cổ phiếu ESOP

